

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Côn phụộc dưới 53212-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R

Mã sản phẩm 53212GN5900 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 53212GN5900 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Côn phụộc dưới 53212-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R



SKU	53212GN5900
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	AIR BLADE 110: 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012 AIR BLADE 125: 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 AIR BLADE 125/150: 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 AIR BLADE 125/160: 2023, 2024, 2025, 2026 BLADE 110: 2016, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CLICK 110: 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 DREAM 110 FUTURE 125: 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 FUTURE NEO: 2005, 2006 LEAD 125: 2013, 2014, 2015, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 PCX: 2010, 2011, 2012, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017, 2018, 2019, 2020 PCX 160: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/150: 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/160: 2023, 2024, 2025, 2026 SH MODE: 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SUPER CUB C125: 2018, 2019 SUPER DREAM VARIO 160: 2023 VISION 110: 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 WAVE 100: 2013 WAVE ALPHA: 2001, 2002, 2003, 2004, 2005 WAVE ALPHA 110: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 WAVE RSX 110: 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 WINNER 150: 2016, 2017, 2018, 2019 WINNER R: 2025, 2026 WINNER X: 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026
DVT	Cái
Giá lẻ	39.178đ



Quét xem trang online

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/con-phuoc-duoi-53212-gn5-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-dream-110-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-super-dream-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r-53212GN5900> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	20,620đ	-47.4%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	21,508đ	-45.1%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	22,890đ	-41.6%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	24,271đ	-38%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	39,178đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 53212GN5900 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE CỔ LÁI / CHẴNG BA WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-co-lai-chang-ba-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005601>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CHẴNG 3 AIR BLADE 125 / 160 (2026)** — HONDA · AIR BLADE · 2026 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / 160 (2026) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-chang-3-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005844>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CHẴNG 3 HONDA SH 125 - SH 150** — HONDA · SH · 2020,2021 · CATALOGUE SH 125 / SH 150 (01/2020+) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-chang-3-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0000993>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA AIR BLADE 125** — HONDA · AIR BLADE · 2015,2016,2017,2018,2042 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125--EPCDOV0001264>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001633>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005287>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+)** — HONDA · AIR BLADE · 2023 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003202>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002869>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002728>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2017,2018,2019 · CATALOGUE LEAD 125 (07/2017-06/2019) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-lead-125--EPCDOV0002280>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
ốp giảm xóc trước trái *R150CU 61160-GN5-890ZB HONDA DREAM, SUPER DREAM	61160GN5890ZB	108.502đ
Cốp trái *R150CU* 83600-GN5-900ZK HONDA DREAM, SUPER DREAM	83600GN5900ZK	143.097đ

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Nhông tải sau H4120-GN5-760 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	H4120GN5760	74.102đ
Vít 5x9 91509-GN5-900 HONDA DREAM, SUPER DREAM	91509GN5900	28.941đ
Phốt chắn bụi 47x57x7(arai) 91251-GN5-901 HONDA CLICK 110, DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100	91251GN5901	55.195đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 53212GN5900. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 53212GN5900". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Côn phuộc dưới 53212-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (53212GN5900) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 16/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/con-phuoc-duoi-53212-gn5-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-dream-110-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-super-dream-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--53212GN5900>

MLA (9th ed.):

"Côn phuộc dưới 53212-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (53212GN5900) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-16, <https://wiki.dov.vn/san-pham/con-phuoc-duoi-53212-gn5-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-dream-110-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-super-dream-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--53212GN5900>. Truy cập 16/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Côn phuộc dưới 53212-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (53212GN5900) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-16. <https://wiki.dov.vn/san-pham/con-phuoc-duoi-53212-gn5-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-dream-110-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-super-dream-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--53212GN5900>.

Tài liệu này

Côn phụộc dưới 53212-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (53212GN5900) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
16/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.